

Số: /TB-UBND

Nậm Pồ, ngày tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO

**Về việc tuyển dụng công chức cơ quan chuyên môn thuộc
Ủy ban nhân dân huyện năm 2021**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức năm ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ, ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 31/5/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, về việc ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy biên chế cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1632/QĐ-SNV ngày 07/9/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên, về việc phê duyệt Phương án tuyển dụng công chức các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện Nậm Pồ;

Căn cứ Thông báo số 131-TB/HU ngày 27/8/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy, về việc tuyển dụng công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;

Ủy ban nhân dân huyện Nậm Pồ thông báo tuyển dụng công chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2021, cụ thể như sau:

**I. SỐ LƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, ĐƠN VỊ CÓ NHU CẦU
TUYỂN DỤNG, NGẠCH CÔNG CHỨC CẦN TUYỂN**

1. Số lượng biên chế công chức cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm:
10 chỉ tiêu, cụ thể như sau:

Số TT	Cơ quan, đơn vị cần tuyển	Vị trí việc làm cần tuyển	Chỉ tiêu tuyển dụng	Trình độ chuyên môn	Ngành, chuyên ngành	Ngạch công chức (mã số ngạch) dự tuyển
1	Thanh tra	Tham mưu công tác phòng, chống tham nhũng; thanh tra tài chính, ngân sách	01	Từ Đại học trở lên	Kế toán	Chuyên viên 01.003
2	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Tham mưu công tác quản lý về ngân sách xã; kế toán tổng hợp	02	Từ Đại học trở lên	Kế toán; Tài chính - Ngân hàng	Chuyên viên 01.003
3	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Tham mưu công tác quản lý nhà nước lĩnh vực xây dựng; Quản lý chất lượng công trình; Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	01	Từ Đại học trở lên	Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	Chuyên viên 01.003
4	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tham mưu công tác quản lý nhà nước về thủy lợi	01	Từ Đại học trở lên	Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp; Công trình thủy lợi; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng	Chuyên viên 01.003
		Tham mưu công tác kế toán	01	Từ Đại học trở lên	Kế toán	Kế toán viên 06.031

5	Phòng Nội vụ	Tham mưu công tác quản lý nhà nước về xây dựng chính quyền; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức xã và những người hoạt động không chuyên trách xã, bản; địa giới hành chính	02	Từ Đại học trở lên	Luật; Quản lý nhà nước	Chuyên viên 01.003
6	Văn phòng HĐND và UBND	Tham mưu lĩnh vực Hội đồng nhân dân và thẩm định văn bản	01	Từ Đại học trở lên	Luật; Quản lý nhà nước	Chuyên viên 01.003
7	Phòng Văn hóa và Thông tin	Tham mưu công tác quản lý nhà nước về bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin; phát thanh truyền hình; báo chí; xuất bản; thông tin điện tử; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hạ tầng thông tin	01	Từ Đại học trở lên	Công nghệ thông tin	Chuyên viên 01.003

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

2.1. Người đăng ký dự tuyển phải có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển (nay gọi là Phiếu đăng ký dự tuyển); có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp nhu cầu tuyển dụng;
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hay nhiệm vụ;
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển:

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển:

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua Trang Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện.

2. Hồ sơ được hoàn thiện sau khi có kết quả trúng tuyển:

a) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);
- Trường hợp người trúng tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ hoặc tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.
- Trường hợp người trúng tuyển được miễn phần thi ngoại ngữ hoặc tin học quy định thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.
- Phiếu lý lịch Tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức thông báo công khai trên Trang Thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

1. Hình thức, nội dung tuyển dụng: Tuyển dụng theo hình thức xét tuyển, thực hiện theo 2 vòng như sau:

1. Vòng 1

Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

2. Vòng 2

a) Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

b) Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn);

c) Thang điểm: 100 điểm.

2. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc xét tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Thời gian tiếp nhận nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày, kể từ 10/9/2021 đến hết ngày 09/10/2021.

2. Địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

3. Điện thoại liên lạc: 02153.745.745 - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện Nậm Pồ; 0215.3745.368 - Phòng Nội vụ huyện Nậm Pồ.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng công chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Nậm Pồ năm 2021, thông báo này được đăng trên Báo Điện Biên Phủ, Trang thông tin điện tử huyện Nậm Pồ, Ủy ban nhân dân các xã và niêm yết tại phòng Nội vụ huyện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- LĐ HĐND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, NV(2b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Luyện

